

## CHUYỆN VỀ ĐỒNG HỚI “THÀNH PHỐ HOA HỒNG”

HỒ NGỌC DIỆP

Hải Phòng có tên gọi là “*Thành phố Hoa Phượng đỏ*”, vì ở đây, vào mùa hè, hoa phượng đỏ khắp các nẻo phố. Đà Lạt (tỉnh Lâm Đồng) cũng có tên gọi “*Thành phố Ngàn hoa*”, vì đây là vùng đất cao nguyên, khí hậu mát mẻ, thổ nhưỡng có độ ẩm cao, khiến “Trăm hoa đua nở” suốt cả 4 mùa. Đồng Hới, thủ phủ của tỉnh Quảng Bình, vùng quê của gió Lào cát trắng, từ lâu rồi cũng được gọi là “*Thị xã Hoa Hồng*”. Khi Đồng Hới nâng cấp và được công nhận thành phố thì người ta gọi là “*Thành phố Hoa Hồng*”.

Thế nhưng, ở Đồng Hới xưa nay chưa có vùng đất nào thâm canh hoa hồng. Đồng Hới vẫn phải “ăn hàng” hoa hồng từ Đà Lạt ra hoặc từ Hà Nội vào. Đó là điều “trái khoáy”, cần có sự lý giải.

Trên bản đồ, tỉnh Quảng Bình nằm chính giữa cái “eo” ngắn nhất, nhỏ nhất của hình thể nước Việt Nam. Tính theo đường chim bay, chiều rộng tỉnh Quảng Bình từ bờ biển đến biên giới Việt - Lào chỉ hơn 50km. Là miền Trung, Quảng Bình xứ sở lắm cát vùng dọc chiều dài phía Đông, luôn “*chịu trận*” với những đợt gió Lào khô nóng suốt cả mùa hè. Vì vậy, nói đến Quảng Bình, khách xa, khách gần đều gọi đó là xứ sở “Gió Lào, cát trắng”. Nhà thơ Tô Hữu trong bài thơ “*Mẹ Suốt*” cũng đã từng viết: “*Chang chang cồn cát nắng trưa Quảng Bình*”.

Từ ngày hòa bình lập lại trên một nửa đất nước (1954) cho đến sau ngày chia lại tỉnh Bình Trị Thiên (1989), Đồng Hới không có gì để níu chặt chân du khách ngoài cá, tôm, nước mắm. Với diện tích thời kỳ đó khoảng 40.000m<sup>2</sup> và dân số chưa đến một vạn dân, người dân Đồng Hới sống đủ nghề. Ngoài cán bộ, công chức, người dân chủ yếu sống bằng

buôn bán, đánh cá, trồng lúa, trồng hoa màu, thợ mộc, thợ nề và thợ tự do. Càng không có nghề trồng hoa hồng ở đây.

Do có tuyến đường sắt Bắc - Nam và quốc lộ 1A chạy qua nên Đồng Hới thuở ấy chỉ “rôm rả” ở nhà ga, bến xe và khu chợ ở bên sông Nhật Lệ. Cuộc sống đói nghèo, cơ cực đè nặng kiếp người do kinh tế chưa được mở mang khiến Đồng Hới chẳng mấy ai biết đến. Vì thế, nhà văn Nguyễn Đức Tuân ở Hội Văn học Quảng Bình thuở đó đã có thiên phóng sự: “*Đồng Hới, thành phố bị lãng quên*” đăng trên Tạp chí văn nghệ Sông Hương (Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh Bình Trị Thiên), sau đó, đăng ở Tuần báo văn nghệ của Hội Nhà văn Việt Nam. Thiên phóng sự ấy đã nói đến một thực tại là lúc bấy giờ ít người biết và hiểu về Đồng Hới, mặc dù đây là mảnh đất sản sinh nhiều vị anh hùng tiền bối và thời hiện đại, tiềm ẩn nhiều khả năng du lịch, phát triển công nông nghiệp, thương mại. Nhưng, bây giờ Đồng Hới đã thực sự níu chân bao tao nhân mặc khách, bao đoàn khách du lịch gần xa vì những khu nghỉ mát, du lịch cao cấp và sự đổi thay đến diệu kỳ những con đường, góc phố trong các xã, các phường.

Trong Hồi ký “*Ám vang thời chưa xa*” của cố thi sĩ Xuân Hoàng do Hội Văn học Nghệ thuật Quảng Bình ấn hành năm 2000 kể lại: Khoảng giữa năm 1962, nhà văn Nga, Pô rít Pô lê vôi, tác giả của những tác phẩm nổi tiếng: “*Những người Xô Viết chúng tôi*”, “*Bản lĩnh Nga*”, “*Chuyện một người chân chính*”, lúc đó là Tổng Biên tập Tạp chí “*Thanh niên Xô Viết*”, là văn sĩ nước ngoài đầu tiên đặt chân tại mảnh đất này.

Đến Đồng Hới, Pô rít Pô lê vôi làm việc và nghỉ tại nhà khách Giao Tế (của UBND tỉnh Quảng Bình) đặt ở đồi Đức Ninh hiện nay. Sau

khi làm việc với Tỉnh ủy, Ủy ban Hành chính Quảng Bình xong, Pô rít Pô lê vội đã tiếp đoàn đại biểu của Hội Văn học Nghệ thuật Quảng Bình. Đến thăm, đoàn gồm: Thường trực Hội lúc này là nhà thơ Xuân Hoàng và Chánh Văn phòng, nhà văn Trần Công Tấn, mới chuyển từ Công ty chiếu phim Quảng Bình sang, cùng một số cán bộ trong Hội.

Thuở đó, Đồng Hới chưa trồng được nhiều hoa. Duy chỉ có hoa hồng, một loài hoa sống dai, sống khỏe là còn trong chậu, trong góc vườn, dàn xếp của nhiều nhà. Ngẫu nhiên, đang là mùa hè, những người phục vụ khu Giao Tế lần đó bí quá đã mua một số hoa hồng về cắm trong mấy lọ đặt ở phòng khách. Tùng qua Hung-ga-ri, Bun-ga-ri, Hà Lan, là những quốc gia về hoa, trong đó có hoa hồng đủ sắc, đủ màu, nhà văn Pô rít Pô lê vội khen nức nở: *“Hoa hồng ở đây đẹp lắm, chắc có nhiều cánh đồng hoa?”*. Mau miệng, nhà văn Trần Công Tấn đáp lời: *“Thưa vâng, người Pháp vẫn thường gọi Đồng Hới là thị xã Hoa Hồng đấy ạ!”*. Pô rít Pô lê vội gật đầu tán thưởng ngợi khen. Rồi cao hứng lên, nhà văn Trần Công Tấn chúc thêm: *“Hiện nay, Nhân dân Đồng Hới đang ươm trồng nhiều loại hoa hồng lắm ạ!”*. Nhà văn Nga nghe vậy liền gật gù. Do vậy, trong lời đáp lễ buổi chia tay Đồng Hới để về Hà Nội, diễn văn của Pô rít Pô lê vội đã nhiều lần dùng đến cụm từ *“Đồng Hới, thị xã của Hoa Hồng”*. Sau khi về nước, Pô rít Pô lê vội đã viết về *“Thị xã Hoa Hồng bên sông Nhật Lệ”* đăng trên nhiều tạp chí văn nghệ trong và ngoài nước của mình. Thế là từ đó, Đồng Hới vốn dĩ không có nhiều hoa hồng bỗng được gắn với một từ mỹ lệ: *“Thị xã Hoa Hồng”*. Và nó đã chảy dài trong lịch sử cũng như văn học nghệ thuật của Quảng Bình ngót hơn nửa thế kỷ: *“Đồng Hới - Thị xã Hoa Hồng”* và bây giờ là *“Đồng Hới - Thành phố Hoa Hồng”*.

Cũng theo hồi ức của cố thi sĩ Xuân Hoàng trong sách đã dẫn ở trên thì năm 1968, nữ văn sĩ của xứ sở hoa hồng, đất nước Bun-ga-ri xinh



Hoa hồng được trồng trên các dải phân cách tại các tuyến đường ở TP. Đồng Hới

Ảnh: H.N.D

đẹp, bà Blaga Dimitrôva (sau này là Phó Tổng thống nước Bun-ga-ri) sang thăm Việt Nam đã thân chinh vào tuyến lửa Khu IV. Bà đã bách bộ giữa thị xã Đồng Hới đang tạm yên tiếng súng trong thời kỳ Mỹ *“hạ thang”* ném bom phá hoại miền Bắc, nhưng đã tan nát vì bom đạn Mỹ. Tháp tùng bà là Xuân Hoàng, Chủ tịch Hội Văn học Quảng Bình. Nhìn đến những chậu bông hồng làm cảnh trước hiên một số nhà bị bom đạn Mỹ tàn phá, xúc động, nhà thơ Xuân Hoàng một lần nữa nhắc lại cụm từ *“Đồng Hới Hoa Hồng”* mà nhà văn Nga Pô rít Pô lê vội trước đây đã nói và viết về mảnh đất này. Là một người sinh ra và lớn lên ở xứ sở hoa hồng, bà Blaga Dimitrôva tươi cười, tán thưởng, bà đã làm một bài thơ dài về *“Thị xã Hoa Hồng bên sông Nhật Lệ”* khi về nước. Âm vang *“Thị xã Hoa Hồng”* vì thế mà càng có dịp vang xa.

Không biết do niềm tự hào về quê hương Đồng Hới hay để nhắc mọi người hãy trồng nhiều hoa, đặc biệt là hoa hồng nên nhà thơ Xuân Hoàng trong bài thơ *“Đồng Hới”* nổi tiếng của mình viết vào tháng 6/1966 có đoạn:

Ta sẽ về xây Đồng Hới quê ta  
Sẽ trồng lại hoa hồng trên phố nhỏ  
Hoa thược được đến mùa xuân lại nở  
Vàng huân chương trong mỗi sân nhà.

Tháng 5/2005, thị xã Đồng Hới đã trở thành thành phố. Ngày nay, người ta đã trồng rất nhiều loài hoa dọc bờ sông, trong các công viên, các vườn hoa. Còn hoa hồng được Công ty Cây xanh thành phố Đồng Hới mang giống từ Cu Ba về từ năm 2010 trồng dọc ranh giới tuyến đường hai chiều Trần Hưng Đạo, có màu sắc hồng phớt đơn điệu. Thế nhưng “*Đồng Hới Hoa Hồng*” vẫn là cụm từ để nói đến một thị xã bên bờ sông Nhật Lệ - Đồng Hới - Quảng Bình của một thời vang xa và bây giờ. Những ngày trước và sau tết âm lịch, hoa hồng phớt này nở rộ dọc khắp các trục đường chính ở Đồng Hới. Dù là đơn điệu nhưng màu sắc khá quyến rũ.

Rất nhiều du khách đến Đồng Hới đều “đổ mắt” tìm mà không hề thấy vùng đất nào, dù nhỏ nhất ở đây chuyên canh loài hoa có gai này cả, mặc dù qua sách báo, người ta vẫn được đọc nhiều lời quảng bá về “*Thành phố Hoa Hồng*” này.

Đầu năm 2013, UBND thành phố Đồng Hới đã tổ chức cuộc thi sáng tác mẫu biểu tượng (logo) về thành phố. Sau hơn bốn tháng, cuộc thi đã tuyển được mẫu tiêu biểu và đưa vào sử dụng rộng rãi. Trong mẫu biểu tượng (logo) về Đồng Hới này, tác giả đạt giải đã dùng một nét vẽ cong uốn lượn phía sau của biểu tượng “*Quảng Bình quan*” (một di tích lịch sử, văn hóa lâu đời, đặc trưng nằm giữa lòng thành phố) phía giữa nền logo, để biểu thị một bông hồng sắp nở. Đó là ý tưởng tác giả muốn biểu đạt: Đồng Hới là thành phố Hoa Hồng, mặc dầu nó “*không có*”.

Tác giả bài viết này đã nêu những băn khoăn ấy đến nhà thơ Văn Lợi, nguyên là Chủ tịch Hội Di sản văn hóa Quảng Bình, nguyên là Giám đốc Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch Quảng Bình, Ủy viên Hội đồng chấm phúc khảo cuộc thi tuyển tác phẩm thiết kế mẫu biểu tượng (logo) thành phố Đồng Hới. Ông Văn Lợi đã trả lời như sau: “Đồng Hới một thời đã

được gọi là thị xã (sau là thành phố) Hoa Hồng. Mặc dù ở đây không có vùng đất nào thâm canh hoa hồng cả. Nó đã chảy dài trong lịch sử văn hóa nghệ thuật và tiềm thức nhiều người trong và ngoài tỉnh. “*Đồng Hới Hoa Hồng*” dường như là một thương hiệu của thành phố bên sông Nhật Lệ này. Vì vậy, biểu tượng “*Hoa Hồng*” trong logo Đồng Hới là muốn nhắc đến, gọi lại về mảnh đất có dấu ấn lịch sử này. Mặt khác, đó cũng là điều nhắc nhở người dân Đồng Hới hãy trồng nhiều hoa hồng để làm đẹp quê hương mình”.

Rồi ông Văn Lợi lại nói tiếp: “Nhiều người đến Quảng Bình đều muốn đến “*Đường 20 Quyết Thắng*” ở huyện Bố Trạch để tham quan, thắp hương ở đền “*Tám Cờ*”, những thanh niên xung phong đã anh dũng hy sinh tại đây trong một lần đế quốc Mỹ ném bom làm lở núi, chôn vùi tám người trong hang mà họ đang ẩn nấp. Nhưng “*Tám Cờ*” là sự “*chuyển hóa*” trong lời kể dân gian của mọi người và mặc nhiên tồn tại cho đến bây giờ và dường như đã thành một “*thương hiệu*”. Cụm từ “*Hang Tám Cờ*” cũng đã chảy dài trong lịch sử, trên các thông tin đại chúng và lời quảng bá về du lịch Quảng Bình. Việc Đồng Hới gọi là “*Thành phố Hoa Hồng*” cũng mang nét tương tự như thế. Nó mang ý niệm hoài tưởng. Dĩ nhiên nó không tồn tại trong những văn bản hành chính pháp quy”.

Điều lý giải của ông Văn Lợi khiến chúng tôi bỗng nhớ lại mấy câu thơ trong một bài thơ viết về Đồng Hới nổi tiếng của cô thi sĩ Hải Kỳ (quê Đồng Hới):

“*Đồng Hới Hoa Hồng*” chẳng thấy hoa hồng đâu?

*Anh tìm em chỉ tìm về kỷ ức*

*Thành phố bên sông dịu dàng, trầm mặc*

*Để thêm hương trong mỗi bước thi nhân*” ■

#### **Tài liệu tham khảo:**

1. *Ám vang thời chưa xa*, Xuân Hoàng - Hội Văn học Nghệ thuật Quảng Bình, ấn hành 2000.
2. *Tạp chí Sông Hương*, 3/1980.
3. *Báo Quảng Bình*, 2/2013.
4. *Trò chuyện với nhà thơ Văn Lợi*, 2018.